**Bài 5. PHƯƠNG TRÌNH CHỨA DẤU GIÁ TRỊ TUYỆT ĐỐI**

**I. Mục tiêu :**

*1.Kiến thức:*

- HS nắm kỹ đ/n giá trị tuyệt đối, từ đó biết cách mở dấu giá trị tuyệt đối của một số biểu thức có chứa dấu giá trị tuyệt đối.

- Biết giải bất pt bậc nhất 1 ẩn với đ/k xác định của bài toán.

*2.Kĩ năng:*

 Giải và trình bày lời giải pt chứa dấu giá trị tuyệt đối.

**II. Tiến trình dạy- học:**

|  |
| --- |
|  |
| **Hoạt động 1: Nhắc lại về giá trị tuyệt đối**. |
| ? Hãy nhắc lại đ/n giá trị tuyệt đối dưới dạng kí hiệu.Gv cho HS tính: ; ; HS đứng tại chỗ trả lờiHS trao đổi nhóm, làm việc cá nhân và trình bày kết quả.? Hãy mở dấu giá trị tuyệt đối của các biểu thức sau:a) b)  HS lên bảng trình bày - GV cho HS làm ví dụ 1.SGK- GV cho HS làm  | **1. Nhắc lại về giá trị tuyệt đối.** = a nếu a 0 = -a nếu a < 0a)  = x-1 nếu x - 1  0  = - (x-1) , nếu x < 1b)  = -3x nếu -3x  0  x  0 = 3x nếu -3x < 0 x >0HS làm Ví dụ 1: Bỏ dấu giá trị tuyệt đối và rút gọn biểu thức :a) A =  + x - 2 khi x  3.Khi x  3 ⇒ x - 3  0 nên  = x - 3A = x - 3 + x - 2 = 2x - 5.b) Khi x > 0 ⇒ - 2x < 0nên:  = 2x.B = 4x + 5 + 2x = 6x + 5.?1: Rút gọn biểu thức :a) C = + 7x - 4 khi x  0Khi x  0 ⇒ - 3x  0Nên: = - 3xC = - 3x + 7x - 4 = 4x - 4b) D = 5 - 4x + {x - 6{ khi x < 6Khi x < 6 ⇒ x - 6 < 0Nên: = 6 - xD = 5 - 4x + 6 - x = 11 - 5x. |
| **Hoạt động 2:Giải một số pt chứa dấu giá trị tuyệt đối.** |
| - GV cho HS làm ví dụ 2.SGKGv xem một số bài giải của HS và sửa chữa cho HS.Y/c HS giải ví dụ 3.(Tương tự Ví dụ 2 )Cho HS bỏ dấu giá trị tuyệt đối Tiến hành giải lần lượt các Pt tương ứng(Sử dụng phép biến đổi tương đương để giải liên tục )Cho HS thực hiện GV theo dõi kĩ bài làm của 1 số HS yếu; trung b́ình, chỉ ra chỗ sai sót của HSGiải Pt:  (3)Pt này ta giải ntn?Nếu x  1 th́ì  = ?;  = ? khi đó Pt (3) tương đương Pt nào?Nếu – 1  x < 1 th́ì Pt (3)  Pt nào?Nếu x < - 1 th́ì Pt (3)  Pt nào? | **2. Giải một số pt chứa dấu giá trị tuyệt đối.**Ví dụ 2: Giải pt :  = x + 4 (1)+ nếu x 0   = 3x th́ì(1) 3x = x + 4  x = 2 > 0 (Tmđk)nếu x < 0   = - 3x (1) -3x = x + 4 x = -1 (Tmđk)Vậy: S =  Ví dụ 3:Vậy S =  HS thực hiện a) b) (Tmđk)**Bài giải**: = x + 1;  = 2x + 2(3) x – 1 = 2x + 2  x = - 1 (loại)(3) 1 – x = 2x + 2  (loại)(3) 1 – x = - 2x - 2  x = - 3(T/m) |
| **Hoạt động 3: Củng cố:**GV hệ thống bài dạy Y/c HS thực hiện bài tập 36c;37c ít phút tại lớp theo các nhóm Đại diện 2 nhóm lên bảng giảiCác nhóm theo dõi, nhận xét bài giải của 2 bạn. |
| **Hoạt động 4: Hướng dẫn về nhà:**- Nắm chắc nội dung bài học : các bươc1 giải Pt chứa dấu giá trị tuyệt đối- Làm các bài tập số 35;37b,d.- Soạn phần trả lời phần A: Câu hỏi phần ôn tập, làm các bài tập ôn tập |